

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám.
Địa điểm: Phường An Hải, thành phố Đà Nẵng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;
Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công;
Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 Quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;
Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị Quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về Quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng công bố hướng dẫn xác định khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, miễn giảm một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ doanh nghiệp người dân;

Căn cứ Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh nội bộ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về chủ trương đầu tư dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-SXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng năm 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-SXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc Công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ công bố giá các loại vật liệu chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hiện hành tại thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng tại Tờ trình số 3216/TTr-BDDHTKT ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám, Công văn số 11625/SXD-QLXD ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường THPT Hoàng Hoa Thám.
2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
 - a) Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, công trình dân dụng cấp II (Theo Quyết định số Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trường THPT Hoàng Hoa Thám).
 - b) Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế (các hạng mục công trình dân dụng): Không nhỏ hơn 50 năm.
3. Địa điểm xây dựng dự án: số 63 Phạm Cự Lượng, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng. Diện tích sử dụng đất của dự án: 14.963m².
4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng.
6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu khảo sát xây dựng:
 - a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:
Công ty Cổ phần Kiến trúc và Xây dựng An Thy.
Mã số doanh nghiệp: 0400502452
 - b) Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng:
Công ty TNHH Tư vấn khảo sát xây dựng Toàn Chính.

Mã số doanh nghiệp: 0400553961

c) Nhà thầu tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi:

Công ty Cổ phần Tư vấn và Quản lý chất lượng SBFC.

Mã số doanh nghiệp: 0401742739

7. Mục tiêu dự án: Dự án đầu tư nhằm tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất Trường THPT Hoàng Hoa Thám đã xuống cấp, đảm bảo an toàn và môi trường giảng dạy của nhà trường; đồng thời đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục phục vụ nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn.

8. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô đầu tư chính theo Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng và theo Tờ trình số 3216/TTr-BDDHTKT ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng, cụ thể như sau:

a) Phần xây lắp

- Tháo dỡ các hạng mục công trình đã xuống cấp tại Trường THPT Hoàng Hoa Thám để đầu tư nâng cấp đồng bộ cơ sở vật chất cho nhà trường, Tổng diện tích tháo dỡ khoảng 1.450 m². Bao gồm: Khối nhà đa chức năng 2 tầng (khối số 1), khối bộ môn 2 tầng (khối số 4.2), khối thực hành 02 tầng (khối 4.3), 02 khu vệ sinh nằm phía sau khuôn viên trường (nằm phía sau khuôn viên trường) và nhà bảo vệ, tường rào cổng ngõ.

- Phần xây mới: Khối phòng học, bộ môn, hiệu bộ và phục vụ học tập với quy mô 5 tầng. Diện tích xây dựng khoảng 1.350m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 6.500m²;

- Phần cải tạo:

+ Cải tạo, sắp xếp lại công năng Khối thực hành tin học 02 tầng hiện trạng: Tầng 1 bố trí thành không gian đa năng; Tầng 2 chuyển đổi bố trí thành phòng âm nhạc. Diện tích xây dựng khoảng 200m², tổng diện tích sàn cải tạo khoảng 400m².

+ Cải tạo, sắp xếp lại công năng Khối nhà truyền thống và hội trường 02 tầng hiện trạng: Tầng 1 bố trí thành không gian đa năng. Tầng 2 chuyển đổi công năng thành phòng hội đồng sư phạm. Diện tích xây dựng khoảng 350m², tổng diện tích sàn cải tạo khoảng 700m².

+ Cải tạo, sơn mới lại Khối nhà đa năng hiện trạng 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 960m²

- Các hạng mục công trình phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ:

+ Hệ thống tường rào - cổng ngõ (khoảng 524 m). Tường rào cổng chính hướng Tây Nam xây mới khoảng 150m; Tường rào cổng phụ hướng Đông Nam xây mới khoảng 20m và cải tạo sơn vôi khoảng 63m; Tường rào hướng Đông

Bắc xây mới khoảng 175m; Tường rào hướng Tây Bắc cải tạo sơn vôi khoảng 116m.

+ Nhà bảo vệ : Tháo dỡ và bố trí lại trong cải tạo khối nhà truyền thống, diện tích xây dựng 10,2m².

+ Nhà để xe: sơn mới lại hệ khung thép, xà gồ 02 nhà để xe hiện trạng. Diện tích cải tạo khoảng 400m².

+ Cải tạo hạ tầng đường nội, vịnh đưa đón học sinh. Diện tích cải tạo khoảng 1.240m².

+ Cải tạo nền sân trường, bãi đỗ xe, hệ thống giao thông nội bộ; hệ thống bồn hoa, cây xanh, cảnh quan; tổng diện tích cải tạo khoảng 8.603m²

+ Xây mới bể nước ngầm Sinh hoạt và PCCC khoảng 29m³.

+ Chống mối các khối công trình;

+ Hệ thống PCCC; hệ thống cấp, thoát nước, điện chiếu sáng ngoài nhà; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống thông tin liên lạc;....

b) Phần thiết bị

Trang thiết bị xây lắp công trình, PCCC và trang thiết bị phục vụ dạy học kèm theo...

9. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

b) Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng: Theo phụ lục đính kèm.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 74.042.729.000 đồng (*Bảy mươi bốn tỷ, không trăm bốn mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	54.882.639.064 đồng
- Chi phí thiết bị:	7.510.906.255 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.453.746.664 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	4.633.902.075 đồng
- Chi phí khác:	629.043.725 đồng
- Chi phí dự phòng:	5.060.803.959 đồng
- Chi phí thu hồi vật tư tháo dỡ:	-128.312.742 đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025 - 2028.

- Năm 2025 - 2026: Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

- Năm 2026 – 2028: Triển khai thực hiện đầu tư.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng thực hiện quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các kiến nghị, lưu ý của Sở Xây dựng tại văn bản thẩm định nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND phường An Hải; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng; Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Hoa Thám; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Lưu: VT, ĐTĐT, SXD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phụ lục

DANH MỤC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN CHỦ YẾU ÁP DỤNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trường THPT Hoàng Hoa Thám)

1. Về kiến trúc

- Bộ Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam (Tập 1 ban hành theo Quyết định số 682/BXD-CSXD ngày 14/12/1996; Tập 2, 3 ban hành theo Quyết định số 439/BXD-CSXD ngày 25/09/1997);
- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về Quy hoạch xây dựng;
- QCVN 02:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.
- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- QCVN 05:2008/BXD - Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- QCVN 09:2017/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 10:2024/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng;
- TCVN 4319:2012 - Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc thiết kế;
- TCVN 8794:2021 - Trường Trung học - Yêu cầu thiết kế;
- Các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan.

2. Về kết cấu

- QCVN 02:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện dùng trong xây dựng.
- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; và Thông tư 09/2023/TT-BXD ngày 16/10/2023 sửa đổi 1:2003 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và Công trình;

- TCVN 4319:2012 Nguyên tắc cơ bản để thiết kế - Nhà và công trình công cộng
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.;
- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575:2024 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9351:2012 Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT – Đất xây dựng, phương pháp thí nghiệm hiện trường;
- TCVN 9362:2012 Nền nhà và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9379:2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.
- TCVN 9386:2025 Thiết kế công trình chịu động đất;
- TCVN 4447-2012 Quy phạm thi công và nghiệm thu – Tiêu chuẩn công tác đất;
- Các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan.

3. Về hệ thống điện, chống sét

- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 333:2005 - Thiết kế hệ thống cấp điện theo tiêu chuẩn IEC và hệ thống chiếu sáng thiết kế theo tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và hạ tầng đô thị;
- TCVN 7114-1:2008 - Chiếu sáng nơi làm việc - Phần 1: Trong nhà;
- QCVN-12:2014 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;
- TCVN 9888: 2013 - Bảo vệ chống sét;
- QCVN 09/2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng có hiệu quả;
- 11 TCN - 18 - 2006: Quy phạm trang bị điện - Phần 1: Quy Định Chung.
- TCVN 9888:2013 - Bảo vệ chống sét;
- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- TCVN 8071:2009 - Công trình viễn thông - Quy tắc thực hành chống sét và tiếp địa;

- TCVN 7447-7-701:2011 - Hệ thống lắp đặt điện hạ áp;
- NFC 17-102/2011: Tiêu chuẩn chống sét an toàn Quốc gia Pháp;
- QCVN 12:2014: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;
- IEC 1024 - 1 - 1: Chống sét cho công trình xây dựng;
- TCVN 5506-86: Tiêu chuẩn nối đất an toàn điện hiện hành của Việt Nam.

4. Về cấp thoát nước trong và ngoài nhà

- Tiêu chuẩn TCVN 4513: 1988 Cấp nước bên trong - tiêu chuẩn thiết kế;
- Tiêu chuẩn TCVN 4474: 1987 Thoát nước bên trong - tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4519:1988 Hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình. Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5576:1991 Hệ thống cấp thoát nước. Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCVN 5673:2012 Cấp thoát nước bên trong. Hồ sơ bản vẽ thi công;
- QCVN14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;
- TCXDVN 33:2006 Cấp nước – Mạng lưới đường ống và công trình;
- TCVN 13606:2023 Cấp nước – Mạng lưới đường ống và công trình-Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài;
- QCVN 2000 Quy chuẩn cấp thoát nước trong nhà và các công trình;
- QCVN 07:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;
- QCVN 01:2024/BYT - Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt.

5. Về hệ thống điều hòa không khí, thông gió

- TCVN 5687:2024 - Thông gió, điều tiết không khí, sưởi ấm - Tiêu chuẩn thiết kế;
- QCVN 09:2017/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- TCXDVN 175:2005 - Mức ồn cho phép trong công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 9207:2012- Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

6. Về hệ thống thông tin liên lạc

- QCVN 33:2019/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông;

- TCVN 8238:2009 - Mạng viễn thông - Cáp thông tin kim loại dùng trong mạng điện thoại nội hạt;

- TCVN 8071: 2009 - Công trình viễn thông - Quy tắc thực hành chống sét và tiếp đất;

- QCVN-12:2014 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;

- TCVN 8235:2009 - Tương thích điện từ (EMC) - Thiết bị mạng viễn thông - Yêu cầu về tương thích điện từ;

- TCVN 8665:2011 - Sợi quang dùng cho mạng viễn thông – Yêu cầu kỹ thuật chung;

- TCVN 8699:2011- Mạng viễn thông - Ống nhựa dùng cho tuyến cáp ngầm - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 8700:2011 - Công, bê, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ đầu cáp viễn thông - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 10251:2013 - Thiết kế, lắp đặt hệ thống cáp thông tin trong các tòa nhà- Yêu cầu kỹ thuật.

7. Về hệ thống PCCC

- QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 10:2025/BCA: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, Bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình;

- TCVN 3890:2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;

- TCVN 9310-4:2012, Phòng cháy chữa cháy – Tủ vừng- Phần 4: Phương tiện cháy;

- TCVN 5760:1993: Hệ thống chữa cháy - Yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng;

- TCVN 7568-14:2025: Hệ thống báo cháy – Phần 14 Thiết kế, lắp đặt các hệ thống báo cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 7336:2021: Phòng cháy chữa cháy - hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, bọt - yêu cầu thiết kế và lắp đặt;

- TCVN 13456:2022: Phòng cháy chữa cháy - phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn - yêu cầu thiết kế, lắp đặt;

- TCVN 7435-1:2004: Phòng cháy, chữa cháy - bình chữa cháy xách tay và xe đẩy chữa cháy - phần 1: lựa chọn và bố trí;

- TCVN 4513:1988: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 13456:2022 “Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn - Yêu cầu thiết kế, lắp đặt”;

- TCVN 9385: 2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- QCVN 12:2014/BXD: Hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng;

- TCVN 2622:1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 6379 – 1998: Thiết bị chữa cháy - Trụ nước chữa cháy - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 6102 – 1996: Phòng cháy, chữa cháy - Chất chữa cháy - bọt;

- TCVN 3254:1989: An toàn cháy - Yêu cầu chung;

- TCVN 4778:1989:Phân loại cháy;

- TCVN 4879:1989: Phòng cháy - Dấu hiệu an toàn;

- TCVN 6160:1996: Phòng cháy chữa cháy nhà cao tầng - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 5040:1990: Thiết bị phòng cháy và chữa cháy - Ký hiệu hình vẽ trên sơ đồ phòng cháy - yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 5740:2023: Phương tiện PCCC - Vòi đẩy chữa cháy - Vòi đẩy bằng sợi tổng hợp tráng cao su;

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.